

Bản án số: 12 /2021/DS-ST ngày 07/5/2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Bảo Ngân;

2. Bà Đoàn Sơn Lâm.

* Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sáu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Khổng Phúc Vĩnh Nhật- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 148/2020/TLST-DS, ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06a/2021/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức D; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Thanh L - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ.

* Bị đơn: Anh Ngô Minh P, vắng mặt lần 02 không lý do.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ông L đại diện cho nguyên đơn trình bày và yêu cầu giải quyết như sau: Phòng giao dịch N thuộc Ngân hàng

T có ký với anh P giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 21/12/2017. Có hạn mức tín dụng là 15.000.000đ. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh P đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 22.149.813đ. Sau đó anh P đã thanh toán được 22.030.413đ nên hiện nay còn nợ Ngân hàng 11.061.582đ tiền nợ gốc. Do đã quá hạn trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Nên tính đến ngày 07/5/2021, anh P còn nợ Ngân hàng 5.780.760đ tiền lãi quá hạn. Lãi suất thỏa thuận: trong hạn là 2,5%/tháng và lãi suất quá hạn là 3,75%/tháng.

Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh P chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng 11.061.582đ nợ vốn và 5.780.760đ tiền lãi (*tính đến ngày 07/5/2021*) cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 08/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ gốc, theo lãi suất nợ quá hạn.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và còn nhiều lần triệu tập anh Ngô Minh Ptham gia tố tụng. Nhưng anh P đều vắng mặt không có lý do và cũng không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của Ngân hàng. Nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định chung.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ, đúng với quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã chấp hành, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về yêu cầu khởi kiện: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được việc anh P có vay tiền của ngân hàng. Hiện nay bà còn nợ ngân hàng 11.061.582đ nợ vốn và tiền lãi phát sinh. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh P chịu trách nhiệm trả cho ngân hàng 11.061.582đ nợ vốn, 5.780.760đ tiền lãi phát sinh đến ngày 07/5/2021 và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/5/2021 cho đến khi trả xong nợ gốc, theo lãi suất nợ quá hạn của giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 21/12/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định: Việc ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh P trả nợ theo hợp đồng tín dụng là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Về đương sự vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, để bảo đảm quyền được tham gia tố tụng tại phiên tòa, Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh P luôn vắng mặt không có lý do. Nên căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã có cơ sở xét xử vắng mặt anh P.

[3] Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà Tòa án đã thu thập được, thì ngân hàng có ký với anh P giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 21/12/2017. Từ cơ sở này, ngân hàng (Phòng giao dịch N) có cho anh P vay tiền. Trong quá trình sử dụng thẻ, tính từ ngày kích hoạt đến ngày 30/6/2020, anh P chỉ thanh toán cho ngân hàng được 22.030.413đ. Sau đó đến nay thì anh P không trả nợ cho Ngân hàng, đã vi phạm hợp đồng mà 02 bên đã ký kết. Hiện nay anh P còn nợ ngân hàng 11.061.582đ nợ gốc cùng tiền lãi phát sinh. Do đó, cần phải buộc anh P chịu trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc nói trên, 5.780.760đ tiền lãi phát sinh tính đến ngày 07/5/2021 và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ gốc, theo lãi suất nợ quá hạn của giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 21/12/2017 mà anh P đã ký với ngân hàng là phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng.

[4] *Về án phí.* Xét thấy, anh P chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng 16.842.342đ nên phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[5] Xét phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của người tham gia tố tụng và ý kiến về giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 35, 91, 92, 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 91 và 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc anh Ngô Minh P chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng T 16.842.342đ (*Mười sáu triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm bốn mươi hai đồng*) {trong đó có 11.061.582đ nợ

gốc và 5.780.760đ tiền lãi phát sinh đến ngày 07/5/2021} và tiền lãi quá hạn phát sinh (*trên dư nợ vốn tương ứng*) từ ngày 08/5/2021 cho đến khi trả hết nợ gốc, theo lãi suất nợ quá hạn của giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng ngày 21/12/2017 mà anh P đã ký kết với Ngân hàng T.

** Về tạm ứng án phí và án phí sơ thẩm:*

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng T 310.000đ (*ba trăm mười ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 016534 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ.

- Anh Ngô Minh P phải chịu 842.000đ (*tám trăm bốn mươi hai ngàn đồng*) án phí sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông báo, niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Xuân Diệu